



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

DANH MỤC TIÊU CHUẨN NƯỚC NGOÀI (TCNN)

Mã số : QT13

Ngày ban hành : 22/09/2025

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người Phê duyệt
Họ tên	Trần Kim Nga	Nguyễn Đình Huy	Châu Hoài Sơn
Chức vụ	Thí nghiệm viên	Trưởng Phòng thí nghiệm	Giám Đốc
Ký tên			



TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
I.	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ XI MĂNG	
1.	Standard Test Method for Fineness of Hydraulic Cement by the 45- μ m (No. 325) Sieve; Standard Test Method for Density of Hydraulic Cement; Standard Test Method for Fineness of Hydraulic Cement by Air-Permeability Apparatus I	ASTM C188- 25 ; ASTM C204-24 ; ASTM C430-25 ; AASHTO T133-22 ; AASHTO T153-22 ; AASHTO T192-23
2.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortars (Using 2-in. or [50-mm] Cube Specimens)	ASTM C109/C109M – 24 AASHTO T 106M/T 106 -25
3.	Standard Test Method for Heat of Hydration of Hydraulic Cement; Standard Test Method for Time of Setting of Hydraulic Cement by Vicat Needle; Standard Test Method for Normal Consistency of Hydraulic Cement	ASTM C187-23; ASTM C191-21; AASHTO T131-23
4.	Standard Test Methods for Chemical Analysis of Hydraulic Cement	ASTM C114 - 24
II.	THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG	



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khôi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
5.	Standard Practice for Making and Curing Concrete Test Specimens in the Field; Testing fresh concrete - Part 1: Sampling and common apparatus	ASTM C31/C31M-25b; BS EN 12350-1:2019
6.	Standard Test Method for Slump of Hydraulic-Cement Concrete; Testing Fresh Concrete – slump test	ASTM C143/C143M-20; AASHTO T119-23; BS EN 12350-2:2019
7.	Standard Test Method for Density (Unit Weight), Yield, and Air Content (Gravimetric) of Concrete; Testing fresh concrete Density	ASTM C138/138M-24a; AASHTO T121M/T121-25; BS EN 12350-6 :2019
8.	Standard Test Method for Bleeding of Concrete; Testing fresh concrete – Part 4: Degree of compactability	ASTM C232/232M -21; BS EN 12350-4 :2019 AASHTO T158M/T158-23
9.	Standard Test Method for Density, Absorption, and Voids in Hardened Concrete; Testing hardened concrete – Part 7: Density of hardened concrete	ASTM C642-21; BS EN 12390-7:2019
10.	Testing hardened concrete – Part 8: Depth of penetration of water under pressure	BS EN 12390-8 : 2019
11.	Standard Test Method for Compressive Strength of Cylindrical Concrete Specimens; Testing hardened concrete - Part 3: Compressive strength of test specimens	ASTM C39/C39M-24, AASHTO T22M/T22-25; BS EN 12390-3:2019
12.	Standard Test Method for Flexural Strength of Concrete (Using Simple Beam with Center-Point Loading); Standard Test Method for Flexural Strength of Concrete (Using Simple Beam with Third-Point Loading); Testing hardened concrete -Part 5: Flexural strength of test specimens	ASTM C293/C293M-16; AASHTO T97-23; BS EN 12390-5 :2019
13.	Standard Test Method for Splitting Tensile Strength of Cylindrical Concrete Specimens	ASTM C496/C496M – 17; AASHTO T198 - 22
14.	Standard Test Method for Time of Setting of Concrete Mixtures by Penetration Resistance	ASTM C403/C403M-23; AASHTO T197M/T197-25
15.	Products and systems for the protection and repair of concrete structures. Test methods. Determination of carbonation depth in hardened concrete by the phenolphthalein method	BS EN 14630: 2006



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khôi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
16.	Standard Test Method for Temperature of Freshly Mixed Hydraulic-Cement Concrete	ASTM C1064/C1064M-23; AASHTO T309-22
III.	THỬ NGHIỆM CỐT LIỆU BÊ TÔNG VÀ VỮA, CÁT SAN LẤP; CẤP PHỐI ĐÁ DẼM, SỎI ĐỎ, ĐÁ MI	
17.	Standard Test Method for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates; Tests for geometrical properties of aggregates - Part 1: Determination of particle size distribution sieving method	ASTM C136/C136M-25 ; AASHTO T27-24 ; BS EN 933-1 :2012
18.	Standard Test Method for Relative Density (Specific Gravity) and Absorption of Fine Aggregate; Tests for mechanical and physical properties of aggregates – Part 6: Determination of particle density and water absorption	ASTM C128-25 ; AASHTO T84-25 ; BS EN 1097-6 :2022
19.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Absorption of Coarse Aggregate	AASHTO T85-25
20.	Standard Test Method for Bulk Density (“Unit Weight”) and Voids in Aggregate; Determination of loose bulk density and voids	ASTM C29/C29M-23 ; AASHTO T19/T19M-25 ; BS EN 1097-3 : 1998
21.	Standard Test Method for Total Evaporable Moisture Content of Aggregate by Drying	ASTM C566 - 25 ; ASHTO T255 - 25
22.	Standard Test Method for Clay Lumps and Friable Particles in Aggregates; Tests for geometrical properties of aggregates - Part 1: Determination of particle size distribution - Sieving method	ASTM C142/C142M-17(2023) ;AASHTO T112-23;BS EN 933-1:2012
23.	Standard Test Method for Organic Impurities in Fine Aggregates for Concrete	ASTM C40/C40M - 20 ; AASHTO T21M/T21 - 20
24.	Standard Test Method for Unconfined Compressive Strength of Intact Rock Core Specimens	ASTM D7012 - 23
25.	Standard Test Method for Resistance to Degradation of Large-Size Coarse Aggregate by Abrasion and Impact in the Los Angeles Machine	ASTM C535 -16 ((2024) ; AASHTO T96 -22
26.	Standard Test Method for Flat Particles, Elongated Particles, or Flat and Elongated Particles in Coarse Aggregate; Tests for geometrical properties of aggregates Part 3: Determination of particle shape — Flakiness index;	ASTM D4791-19 (2023) ; BS EN 933-3 :2012 ; BS EN 933-4 :2008 ;

065
CÔNG TY
HÀNG
KIỂM ĐỊNH
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG
MIỀN NAM
CỔ PHẦN



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khôi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
	Tests for geometrical properties of aggregates Part 4: Determination of particle shape—Shape index	
27.	Standard Test Method for Soundness of Aggregates by Use of Sodium Sulfate or Magnesium Sulfate	ASTM C88/C88M – 24 AASHTO T104 - 22
28.	Standard Test Method for Sand Equivalent Value of Soil sand Fine Aggregate; Standard Method of Test for Plastic Fines in Graded Aggregates and Soils by Use of the Sand Equivalent Test	ASTM D2419-22; AASHTO T176-22
29.	Standard Test Method for Lightweight Particles in Aggregate	ASTM C123 - 23 ; AASHTO T113- 25
30.	Standard Test Method for Materials Finer than 75- μ m (No. 200) Sieve in Mineral Aggregates by Washing	ASTM C117-23 ; AASHTO T11-25
31.	Standard Test Method for Surface Moisture in Fine Aggregate	ASTM C70 -20
IV.	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT, ĐÁ TRONG PHÒNG	
32.	Standard test method for specific gravity of soil solids by water pycnometer	ASTM D854 - 23 ; AASHTO T100 -25
33.	Standard test method for laboratory determination of water (moisture) content of soil and rock	ASTM D2216 - 19 ; AASHTO T265 - 22
34.	Standard Test Methods for Liquid Limit, Plastic Limit, and Plasticity Index of Soils	ASTM D4318-17e1; AASHTO T89-22, AASHTO T90-22
35.	Standard Test Methods for particle size analysis of soils	AASHTO T88 - 22
36.	Standard test method for direct shear test of soils under consolidated drained conditions	ASTM D3080/D3080M- 23
37.	Standard test method for one dimensional consolidation properties of soils	ASTM D2435/D2435M-25; AASHTO T216M/T216 - 25
38.	Standard test methods for laboratory determination of density (unit weight) of soil specimens	ASTM D7263 - 21



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
39.	Standard Test Method for CBR (California Bearing Ratio) of Soils in Place	AASHTO T193 - 22
40.	Standard Test Method for Moisture density relations of soils using a 2,5kf (5.5-lb) rammer and a 305mm drop	AASHTO T99 - 25, AASHTO T180 - 25
41.	Standard Test Method for Unconfined Compressive Strength of Cohesive Soil	ASTM D2166/D2166M-24
42.	Standard Test Methods for Measurement of Hydraulic Conductivity of Coarse-Grained Soils	ASTM D2434-22
43.	Standard Test Methods for Moisture, Ash, and Organic Matter of Peat and Other Organic Soils	AASHTO T267 - 22 ; ASTM D2974-25
V.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU KIM LOẠI VÀ KIM LOẠI HÀN	
44.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products; Standard Test Methods for Tension Testing of Metallic Materials; Metallic materials – Tensile testing – Method of test at room temperature Metallic materials – Bend test	ASTM A370-24a; ASTM E8/E8M-25; JIS Z2241-22; JIS Z 2248- 22; ASTM T68M/T68-09
45.	Standard Test Method for Guided Bend Test for Ductility of Welds; Standard Test Methods for Bend Testing of Material for Ductility	ASTM E190 – 21; ASTM E290-22
46.	Standard Test Methods for Determining the Mechanical Properties of Externally and Internally Threaded Fasteners, Washers, and Rivets	ASTM F606/F606M-25a
47.	Structural Welding Code – Steel Standard	AWS D1.1/D1.1M-2025; ASME BPVC.V - 2025
48.	Standard Guide for Magnetic Particle Testing	ASTM E709-21
49.	Standard Test Methods for Testing Multi-Wire Steel Prestressing Strand	ASTM A1061/A1061M-20ae1
VI.	THỬ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA	



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
50.	Standard Test Methods for Resistance to plastic flow of bituminous Mixtures using Marshall apparatus	AASHTO T245 – 22 ASTM D6927-22
51.	Standard Test Methods for Quantitative Extraction of Asphalt Binder from Asphalt Mixtures	AASHTO T164 - 24; ASTM D2172/D2172M-24
52.	Standard Test Method for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates	AASHTO T27 – 24 ; ASTM C136/C136M -25
53.	Standard Test Method for Theoretical Maximum Specific Gravity and Density of Asphalt Mixtures	AASHTO T209 - 25; ASTM D2041/D2041M - 19
54.	Standard Test Method for Bulk Specific Gravity and Density of Non-Absorptive Comacted Asphalt Mixtures	AASHTO T166 - 25; ASTM D2726/D2726M-21
55.	Standard Test Method for Determination of Draindown Characteristics in Uncompacted Asphalt Mixtures	ASTM D6390-23; AASHTO T305-22
56.	Standard Method of Test for Uncompacted Void Content of Fine Aggregate	AASHTO T304-22
57.	Standard Test Method for Percent Air Voids in Compacted Asphalt Mixtures	AASHTO T269-24 ; ASTM D3203 - 22
58.	Standard Test Method for Resistance to plastic flow of Asphalt mixtures using Marshall Apparatus	AASHTO T245 - 22
VII.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU BỘT KHOÁNG TRONG BÊ TÔNG NHỰA	
59.	Standard Method of Test for Sieve Analysis of Mineral Filler for Hot Mix Asphalt (HMA)	AASHTO T37 – 07(2020)
60.	Standard Method of Test for Specific Gravity of Soils	AASHTO T100-25
VIII.	THỬ NGHIỆM NHỰA ĐƯỜNG BITUM, NHỰA ĐƯỜNG POLYME	
61.	Standard Practice for Sampling Bituminous Materials	ASTM D140/D140M- 16(2023)



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
62.	Standard Test Method for Penetration of Bituminous Materials	ASTM D5/D5M -20
63.	Standard Test Method for Ductility of Bituminous Materials	ASTM D113/D113M-17(2023) e1; AASHTO T51 - 22
64.	Standard Test Method for Softening Point of Bitumen (Ring-and-Ball Apparatus)	ASTM D36/D36M-14(2020); AASHTO T53 - 22
65.	Standard Test Method for Flash and Fire Points by Cleveland Open Cup Tester	ASTM D92-24 ; AASHTO T48-22 ; ASTM D3143/D3143M-19(2025)
66.	Standard Test Method for Loss on Heating of Oil and Asphaltic Compounds	ASTM D6/D6M-95(2024)
67.	Standard Test Method for Solubility of Asphalt Materials in Trichloroethylene or Toluene; Standard Method of Test for Solubility of Bituminous Materials; Standard Test Method for Solubility of Asphalt Materials in N-Propyl Bromide	ASTM D2042 – 25, AASHTO T44 – 23 ; ASTM D7553-15(2021)
68.	Standard Test Method for Density of Semi-Solid Bituminous Materials (Pycnometer Method)	ASTM D70/D70M- 21
69.	Standard Test Method for Kinematic Viscosity of Asphalts (Bitumens)	ASTM D2170/D2170M-24
70.	Standard Practice for Effect of Water on Bituminous-Coated Aggregate Using Boiling Water	ASTM D3625/D3625M-20 (2024)
71.	Standard Method of Test for Elastic Recovery Test of Asphalt Materials by Means of a Ductilometer	AASHTO T 301-22
IX.	THỬ NGHIỆM CÁC CHỈ TIÊU CỦA HỖ HỢP CÀO BÓC TÁI SINH NGUỘI SỬ DỤNG NHỮNG TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG CẢI TIẾN	
72.	Standard Test Method for Indirect Tensile (IDT) Strength of Asphalt Mixtures; Bituminous mixtures – Test methods – Part 23: Determination of the indirect tensile strength of bituminous specimens	ASTM D6931 -24; BS EN 12697-23: 2017



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
X.	THỬ NGHIỆM CÁC CHỈ TIÊU CỦA HỖ HỢP CÀO BỐC TÁI SINH NGUỘI SỬ DỤNG NHỰA ĐƯỜNG BỐT VÀ XI MĂNG	
73.	Standard Test Method for Indirect Tensile (IDT) Strength of Asphalt Mixtures; Bituminuos mixtures – Test methods – Part 23: Determination of the indirect tensile strength of bituminous specimens	ASTM D6931 -24; BS EN 12697-23: 2017
XI.	THỬ NGHIỆM CÁC CHỈ TIÊU CỦA HỖ HỢP CÀO BỐC TÁI SINH NGUỘI SỬ DỤNG XI MĂNG HOẶC XI MĂNG VÀ NHỮ TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG	
74.	Standard Test Method for Indirect Tensile (IDT) Strength of Asphalt Mixtures; Bituminuos mixtures – Test methods – Part 23: Determination of the indirect tensile strength of bituminous specimens	ASTM D6931 -24; BS EN 12697-23: 2017
XII.	THỬ NGHIỆM VỮA XÂY, VỮA RÓT KHÔNG CO NGÓT, VỮA CHÈN CẤP DỰ ỨNG LỰC	
75.	Standard Test Method for Flow of Hydraulic Cement Mortar	ASTM C1437 - 20
76.	Standard Test Method for Time of Setting of Concrete Mixtures by Penetration Resistance	ASTM C403/ C403M-23
77.	Standard Test Method for Time of Setting of Grouts for Preplaced-Aggregate Concrete in the Laboratory	ASTM C953-24
78.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortars (Using 2-in. or [50-mm] Cube Specimens	ASTM C109/C109M - 23
79.	Standard Test Method for Compressive Strength of Grouts for Preplaced-Aggregate Concrete in the Laboratory	C942/C942M-21
80.	Standard Test Method for Flexural Strength of Hydraulic-Cement Mortars	C348-21
81.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic-Cement Mortars (Using Portions of Prisms Broken in Flexure)	C349-24
82.	Standard Method of Test for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortar (Using 50-mm or 2-in. Cube Specimens)	AASHTO T106M/T106 -25
XIII.	PHÂN TÍCH HÓA NƯỚC CHO XÂY DỰNG	



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khôi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
83.	Standard Test Methods for pH of Water	ASTM D1293 - 18
84.	Standard Test Method for Sulfate Ion in Water	ASTM D 516 - 22
XIV.	THỬ NGHIỆM RỌ ĐÁ, THẨM ĐÁ, DÂY THÉP BỌC NHỰA VÀ VỎ BỌC PVC	
85.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products - bend test; Brinell hardness	ASTM A370 -24a
86.	Standard Test Methods for Density and Specific Gravity (Relative Density) of Plastics by Displacement	ASTM D792 -20
87.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers—Tension	ASTM D412 -16(2021)
88.	Standard Test Method for Rubber Property—Durometer Hardness	ASTM D2240 -15(2021)
89.	Standard Test Methods for Volatile Loss from Plastics Using Activated Carbon Methods	ASTM D1203-23
XV.	VẢI ĐỊA KỸ THUẬT – BẮC THẨM VÀ VỎ BỌC BẮC THẨM, LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT, MÀN KÍN KHÍ, CHỈ VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐỊA KỸ THUẬT	
90.	Standard Test Method for Measuring the Nominal Thickness of Geosynthetics	ASTM D5199-25
91.	Standard Test Method for Measuring Mass per Unit Area of Geotextiles	ASTM D 5261-10 (2024), ASTM D 3776/D3776M-20
92.	Standard Test Method for Trapezoid Tearing Strength of Geotextiles	ASTM D4533/4533M-15(2023)
93.	Standard Test Method for Grab Breaking Load and Elongation of Geotextiles	ASTM D4632/4632M-15a(2023)
94.	Standard Test Method for Tensile Properties of Geotextiles by the Wide-Width Strip Method	ASTM D4595/4595M-24
95.	Standard Test Method for Measuring Static Puncture Strength of Geotextiles and Geosynthetic-Related Products Using a 50-mm Probe	ASTM D6241 – 22a
96.	International Standard: Geosynthetics – Static puncture test (CBR test)	ISO 12236:2006
97.	Standard Test Method for Determining the (In-plane) Flow Rate per Unit Width and Hydraulic Transmissivity of a Geosynthetic Using a Constant Head	ASTM D4716/4716M-22
98.	Standard Test Methods for Water Permeability of Geotextiles by Permittivity	ASTM D4491/D4491-22
99.	Standard Test Method for Bursting Strength of Textile Fabrics – Diaphragm Bursting Strength Tester Method	ASTM D3786/D3786M-18 (2023)



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
100.	Standard Test Methods for Determining Apparent Opening Size of a Geotextile	ASTM D 4751 -21a
101.	Standard Test Method for Strength of Sewn or Bonded Seams of Geotextiles	ASTM D4884/D4884M-22
102.	Standard Test Method for Index Puncture Resistance of Geomembranes and Related Products	ASTM D4833/4833M-07(2020)
103.	Standard Test Method for Tensile Properties of Yarns by the Single-Strand Method	ASTM D2256/D2256M-21
104.	Standard Test Method for Width of Textile Fabric	ASTM D3774 -18 (2024)
105.	Standard Test Method for Accelerated Tensile Creep and Creep-Rupture of Geosynthetic Materials Based on Time-Temperature Superposition Using the Stepped Isothermal Method	ASTM D6992-16(2023)
106.	Geotextiles and geotextile-related products — Strength of internal structural junctions — Part 1: Geocells	EN-ISO 13426-1:2019
107.	Standard Test Method for Determining Tensile Properties of Geogrids by the Single or Multi-Rib Tensile Method	ASTM D6637/D6637M-15(2023)
XVI.	THỬ NGHIỆM PHỤ GIA KHOÁNG HOẠT TÍNH CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA	
108.	Standard Test Method for Fineness of Hydraulic Cement by the 45- μ m (No. 325) Sieve; Standard Test Methods for Fineness of Hydraulic Cement by Air-Permeability Aparatus	ASTM C430-25, ASTM C204-25
XVII.	THỬ NGHIỆM SƠN	
109.	Standard Practice for Testing Water Resistance of Coatings Using Water Immersion	ASTM D 870-15 (2020)e1
XVIII.	THỬ NGHIỆM BĂNG CẢN NƯỚC, TẤM CAO SU	
110.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers - Tension	ASTM D412-16(2021)
111.	Standard Test Method for Rubber Property - Durometer Hardness	ASTM D2240 -15(2021)
112.	Standard Test Method for Rubber Property—Effect of Liquids	ASTM D471 -16a (2021)
XIX.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU CHỐNG THẤM GỐC XI MĂNG, POLYMER	
113.	Liquid applied water impermeable products for use beneath ceramic tiling bonded with adhesives – Requirements, test methods, assessment and verification of constancy of performance, classification and marking	BS EN 14891:2017
XX.	THỬ NGHIỆM XÓP CÁCH NHIỆT	



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
114.	Standard Test Method for Apparent Density of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1622-20
115.	Standard Test Method for Compressive Properties of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1621-16:2023
116.	Standard Test Method for Water Absorption of Core Materials for Sandwich Constructions	ASTM C272/C272M-18 (2024)
XXI.	THỬ NGHIỆM CỌC BÊ TÔNG ỨNG LỰC TRƯỚC (THỬ NGHIỆM TẠI NHÀ MÁY SẢN XUẤT)	
117.	Precast prestressed concrete products	JIS A5373: 2016
XXII.	THỬ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG	
118.	Standard Test Method for Density of Soil in Place by the Drive-Cylinder Method	ASTM D2937 - 24
119.	Standard Test Method for Density and Unit Weight of Soil in Place by the Sand-Cone Method	AASHTO T191-14 (2022) ; ASTM D1556/D1556M-24)
120.	Standard Test Method for Measuring the Longitudinal Profile of Traveled Surfaces with an Accelerometer-Established Inertial Profiling Reference	ASTM E950/E950M-22
121.	Standard Test Method for Measurement of Vehicular Response to Traveled Surface Roughness	ASTM E1082-90 (2024)
122.	Standard Practice for Quantifying Roughness of Pavements	AASHTO R43-13
123.	Standard Test Method for Measuring Pavement Macrottexture Depth Using a Volumetric Technique	ASTM E965-15(2024)
124.	Standard Test Method for Rebound Number of Hardened Concrete	ASTM C805/C805M - 25
125.	Standard Test Method for Ultrasonic Pulse Velocity Through Concrete	ASTM C597 -22
126.	Standard Test Methods for Deep Foundation Elements Under Static Axial Compressive Load	ASTM D1143/D1143M-20e1
127.	Standard Test Method for Determining the In Situ Modulus of Deformation of Rock Mass Using the Flexible Plate Loading Method	ASTM D4395 - 17
128.	Standard Test Method for Integrity Testing of Concrete Deep Foundations by Ultrasonic Crosshole Testing	ASTM D6760 -16
129.	Standard Test Method for High-Strain Dynamic Testing of Deep Foundations	ASTM D4945 -17
130.	Standard Test Methods for Deep Foundation Elements Under Static Axial Tensile Load	ASTM D3689/D3689M-22
131.	Standard Test Methods for Deep Foundation Elements Under Static Lateral Load	ASTM D3966/D3966M -22



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
132.	Standard Test Methods for Testing Bond Performance of Bonded Anchors; Standard Test Methods for Strength of Anchors in Concrete Elements	ASTM E1512-01(2023), ASTM E488/E488M -22
133.	Standard Test Method for Pullout Strength of Hardened Concrete	ASTM C900-23
134.	Standard Test Method for Obtaining and Testing Drilled Cores and Sawed Beams of Concrete	ASTM C42/C42M - 20
135.	Standard Test Method for Measuring Surface Frictional Properties Using the British Pendulum Tester	ASTM E303-22; AASHTO T278 - 24
136.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541 - 22
XXIII.	THỬ NGHIỆM GỎI CẦU, KHE CO GIẢN	
137.	Standard Test Method for Rubber Property - Durometer Hardness	ASTM D2240 -15(2021)
138.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers - Tension	ASTM D412-16(2021)
139.	Standard Test Methods for Rubber Property—Adhesion to Rigid Substrates	ASTM D429-14 (2023)
140.	Standard Test Methods for Rubber Property - Compression Set	ASTM D395-18(2025)
141.	Standard Specification for Plain and Steel-Laminated Elastomeric Bearings for Bridges	ASTM D4014 -23
142.	Standard Test Methods for Rubber Deterioration—Cracking in an Ozone Controlled Environment	ASTM D1149 -18 ISO 1431-1: 2024
143.	Standard Test Method for Rubber—Deterioration in an Air Oven	ASTM D573-04(2025)
144.	Standard Test Methods for Density and Specific Gravity (Relative Density) of Plastics by Displacement	ASTM D792 - 20
145.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22
146.	Standard Test Method for Rubber Property—Effect of Liquids	ASTM D471- 16a (2021)
147.	Rubber, vulcanized or thermoplastic — Determination of tear strength — Part 1: Trouser, angle and crescent test pieces	ISO 34-1: 2022
148.	Standard Specification for High Load Rotational Spherical Bearings for Bridges and Structures	ASTM D5977-15(2023)
149.	Standard Test Method for Brittleness Temperature of Plastics and Elastomers by Impact	ASTM D746 -24
XXIV.	SƠN VẠCH ĐƯỜNG HỆ NƯỚC, HỆ DUNG MÔI	



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN NAM

Địa chỉ trụ sở chính : 248/12 Nguyễn Văn Khỗi, Phường Thông Tây Hội, TP. HCM

Điện thoại : 0944020909 - MST : 0311406517

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	SỐ HIỆU TIÊU CHUẨN
150.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541 - 22
XXV.	VẬT LIỆU KẼ ĐƯỜNG PHẢN QUANG NHIỆT ĐỎ	
151.	Standard Test Method for surface frictional properties using the british pendulum tester	ASTM E303 -22 AASHTO T278-24
152.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541 - 22
153.	Standard Test Method test for thermoplastic traffic line material	AASHTO T250-23
154.	Standard Test Method for Sieve Analysis of Glass Spheres	ASTM D1214-10 (2020)

